

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH TUẦN 1: BÉ VÀ CÁC BẠN

Thời gian thực hiện (Từ ngày 08/09 đến ngày 12/09/2025)

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ - Chơi -Thẻ đục sáng	- Cô đến sớm trước 15 phút, quét dọn thông thoáng phòng. - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày. - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Điểm danh – Trò chuyện – Thẻ đục sáng: Ô sao bé không lắc				
Chơi tập có chủ định	LVPTTC PTVĐ Đi trong đường hẹp TCVĐ: Lăn bóng	LVPTNT (NBTN) Trò chuyện unis về bạn traí, bạn gái	LVPTTCKN XH & TM Tạo hình Di màu quả bóng (Mẫu)	LVPT NN Truyện: Đôi bạn nhỏ	LVPTTCKNX H & TM + DH: “ Bé ngoan” - TC: “ Mũi, cằm tai”
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Dạo chơi sân trường, quan sát phòng học, quan sát xích đu, xoay vòng tưng bạn, dạo chơi vườn hoa. - Trò chơi vận động: Lăn bóng, tìm bạn thân, bóng tròn to - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên vật liệu cho trẻ chơi				
Chơi hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: Nấu cho em ăn, tắm cho em, ru em ngủ, quấy bột cho em - Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hình từ các khối, xếp đồ chơi tặng bạn, xoay vòng màu đỏ, tháo lắp lồng hộp - Góc vận động: Lăn bóng, ném bóng, túi cát. - Góc nghệ thuật: Nặn, tô màu tranh về bạn trai, bạn gái, dán khuôn mặt...				
Ăn, ngủ	- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. - Cho trẻ đi vệ sinh trước và sau khi ăn.				
Chơi tập buổi chiều	-PBTCM: Tôi là ai. - Chơi tự chọn ở các góc	Montessori: Cách cầm thìa - Chơi tự chọn ở các góc	- Rèn kỹ năng chào hỏi - Chơi tự chọn ở các góc	- LQBM: bài hát “ Bé ngoan”. - Chơi tự chọn ở các góc	- Vệ sinh nhóm lớp, môi trường - Nêu gương cuối tuần.

* THẺ ĐỤC SÁNG:

1.Tập theo lời bài hát “Ồ sao bé không lắc”

Cô tập cho trẻ tập theo:

- Cách tiến hành.

+ Hô hấp: Thổi bóng

+ Tay: Đưa tay ra nào – nắm lấy cái tai (lắc lư cái đầu)²

- + Bụng: Đưa tay ra nào – nắm lấy cái hông (lắc lư cái mình)
- + Chân: Đưa tay ra nào – nắm lấy cái chân (lắc lư cái đùi))²
- + Bật: Là lá la la là là lá la la.

Thứ 2 ngày 08 tháng 9 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ – CHƠI TỰ CHỌN – THỂ DỤC SÁNG - ĐIỂM DANH**

- 1. Đón trẻ:** - Cô đi sớm 15 phút để vệ sinh, thông thoáng phòng nhóm. Trẻ đến cô vui vẻ niềm nở đón trẻ vào lớp, cô nhắc cho phụ huynh cất đồ dùng cá nhân trẻ vào đúng nơi quy định, cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.
- 2. Chơi tự chọn:** Cô cho trẻ chơi với các loại đồ chơi ở trong lớp, sau đó cho trẻ ra sân tập thể dục sáng
- 3. Thể dục sáng:** Tập thể dục với bài “Ồ sao bé không lắc”
- 4. Điểm danh:** - Cô gọi tên trẻ theo thứ tự trong sổ theo dõi, trẻ để giúp trẻ nhận biết được tên mình và tên các bạn trong lớp.

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

LVPTTC: Phát triển vận động.

Đề tài: VĐCB: Đi trong đường hẹp

TCVĐ: Lăn bóng

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên vận động: Đi trong đường hẹp và thực hiện tốt bài tập vận động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định(1-2p) - Cô cùng trẻ trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể của mình - Cô củng cố về tác dụng của các bộ phận trên cơ thể. - Hôm nay cô sẽ hướng dẫn cho các con 1 bài tập vận động cơ bản “đi trong đường hẹp” - 2. Nội dung (10 -12 phút) 2.1. Khởi động: - Cô cho trẻ đi dạo quanh sân nhẹ nhàng sau đó tăng dần tốc độ chạy nhanh dần rồi chậm dần, cuối cùng đứng thành vòng tròn để bài tập phát triển chung. 2.2. Trọng động: a. Bài tập phát triển chung - Cô tập cho trẻ tập theo bài hát “Ồ sao bé không lắc” * Động tác 1: “Đưa tay ra nào” Trẻ đứng tự nhiên, đưa hai tay ra trước * Động tác 2: “Nắm lấy cái tai này, lắc lư cái đầu này” Đưa hai tay nắm tai, lắc lư đầu * Động tác 3: “Ồ sao bé không lắc, ồ sao bé không lắc” Tay trái chống hông, tay phải làm động tác ồ sao bé không lắc - Thực hiện tương tự đến hết bài b. VĐCB: Đi trong đường hẹp - Cô làm mẫu lần 1 không phân tích. - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác	- Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ tập theo cô - Trẻ xem cô làm mẫu - Trẻ quan sát và lắng nghe

+ TTCB: Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch chuẩn hai tay chống hông. Khi có hiệu lệnh bắt đầu thì chúng ta đi trong đường hẹp mà cô đã chuẩn bị sẵn. - Mời 1 - 2 trẻ khá lên làm mẫu. + Hỏi trẻ tên bài tập - Trẻ thực hiện. Lần 1: Cô lần lượt mời trẻ thực hiện. Cô chú ý theo dõi trẻ để động viên, khuyến khích và kịp thời sửa sai cho trẻ. - Các con vừa thực hiện bài tập vận động gì? Lần 2: Cô cho 2 tổ thi đua nhau. - Cô hỏi trẻ tên trò chơi. - Cùng cố: Cho 1 trẻ thực hiện lại. - Giáo dục trẻ c. TCVD: Lăn bóng + Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi. + Cô tổ chức cho trẻ chơi + Cho trẻ chơi 3 - 4 lần, cô bao quát động viên trẻ để trẻ chơi tốt. + Hỏi trẻ tên trò chơi - Giáo dục trẻ 2.3. Hồi tĩnh. - Cô và trẻ đi nhẹ nhàng. 3. Kết thúc(1-2p) Khen ngợi trẻ và chào tạm biệt	- 1 - 2 trẻ làm mẫu - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ thi đua nhau theo nhóm - Trẻ trả lời. - 1 trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe. - Chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng - Trẻ lắng nghe và chào tạm biệt
--	--

***ĐẠO CHƠI NGOÀI TRỜI**

1. Quan sát có mục đích: Đạo chơi sân trường 2. Trò chơi vận động: Bóng tròn to 3. Chơi tự do:	* Cô và trẻ đi ra sân cùng hát bài “Đi chơi “ - Cô hỏi trẻ : Trên sân có gì ? - Khi chơi trên sân các con phải làm gì ? - Khi chơi các con có xô đẩy bạn không ? - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ chơi và không tranh đồ chơi của bạn - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cho trẻ chơi cô bao quát * Cô Chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ chơi như lá khô, bóng cho trẻ - Cô giới thiệu tên, cách chơi, khu vực chơi - Cô bao quát trẻ chơi an toàn.
--	---

***CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:**

- **Góc thao tác vai:** Nấu cho em ăn, tắm cho em, ru em ngủ, quấy bột cho em

- **Góc hoạt động với đồ vật:** Xếp hình từ các khối, xếp đồ chơi tặng bạn, xâu vòng màu đỏ, tháo lắp lồng hộp
- **Góc vận động:** Lăn bóng, ném bóng, túi cát.
- **Góc nghệ thuật:** Nặn, tô màu tranh về bạn trai, bạn gái, dán khuôn mặt...

*** CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:**

1- Phổ biến trò chơi mới: TCVD: Tôi là ai?

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Chơi mẫu cho trẻ xem
- tổ chức cho trẻ chơi
- Bao quát quá trình chơi của trẻ.

2- Chơi tự chọn ở các góc:

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

- Dọn dẹp đồ chơi.
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về.
- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “Chào cô” “Chào các bạn”

*** ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

Thứ 3 ngày 09 tháng 9 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN - THỂ DỤC SÁNG**

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển nhận thức:

Nhận biết tập nói:

Đề tài: Trò chuyện unis về bạn trai, bạn gái(soạn lại bài này)

I. Mục đích-Yêu cầu

- 1. Kiến thức:** - Trẻ nhận biết gọi đúng tên: Bạn trai – bạn gái
- Trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật, bạn trai- bạn gái
- 2. Kỹ năng:** - Rèn luyện kỹ năng phát âm đúng từ: Bạn trai- bạn gái
- Luyện nhận biết đúng các đặc điểm nổi bật của bạn trai, bạn gái
- Luyện kỹ năng trả lời được các câu hỏi của cô.
- 3. Thái độ:** - Trẻ biết chơi cùng bạn

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng Của cô:	Đồ dùng Của trẻ:
- Phòng triển lãm tranh về bạn trai bạn gái - Tranh bạn trai, bạn gái - Hộp quà. Bài hát: Lớp chúng mình - Búp bê bạn trai và búp bê bạn gái.	- Mỗi trẻ một bộ lô tô về bạn trai bạn gái - Rổ đựng. Chiếu trải cho trẻ ngồi

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định(2p) Cô và trẻ hát bài: Lớp chúng mình - Các con vừa hát bài nói về ai? - Các con học lớp cô nào? - Lớp con có nhiều bạn không? - Hôm nay cô sẽ cho các con nhận biết các bạn trai, bạn gái của lớp mình đây. các con có thích không? 2. Nội dung: Quan sát, đàm thoại (10-11p): 2.1. Hoạt động 1: Nhận biết tập nói bạn trai – bạn gái - Cho trẻ bế em búp bê trai và búp bê gái - Cho trẻ quan sát và nhận xét. * Bạn trai: - Cô giới thiệu cho trẻ về bạn trai. - Cho trẻ phát âm (bạn trai, tóc ngắn...) - Bạn trai thường chơi bóng hay cắt tóc ngắn, hay mặc quần xóc hơn bạn gái đây - Ngoài ba bạn này ra trong lớp ta cũng có những bạn nào là bạn trai nữa? * Bạn gái: - Bức tranh vẽ về ai đây? (cho trẻ phát âm) * Cô vừa cho các con nhận biết về ai? - Cô củng cố cho trẻ về bạn gái: Bạn gái là những bạn thường để tóc dài hơn, thường mặc váy và đi nhưng đôi giày hoặc đôi dép công chúa. - Giáo dục trẻ yêu thương, đoàn kết với và nhau vâng lời cô giáo. 2.2 Hoạt động 2: Luyện tập: -TC1: Ai nhanh nhất - Cô phổ biến luật chơi cho trẻ - Tổ chức cho trẻ chơi. (3p) TC2: Cho trẻ mang tranh bỏ đúng vị trí - Giáo dục trẻ biết vâng lời cô giáo yêu thương các bạn. 3. Kết thúc(2p): Cho trẻ hát bài “Lớp chúng mình”	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Có ạ. - Trẻ quan sát và nhận xét - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ phát âm - Trẻ phát âm “Bạn gái” - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát và đi ra ngoài

*** DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI**

1. Quan sát có mục đích: Quan sát nhóm lớp	- Cô và trẻ dạo quanh nhóm lớp - Đây là lớp học của cô nào? - Ngoài cô loan ra còn có cô nào nữa? - Khi các bạn học các con có được làm ồn không? - Giáo dục trẻ: Khi lớp cô loan đang học các con không được làm ồn...
2. Trò chơi vận động: Về đúng nhà	- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi cô bao quát * Cô Chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ chơi như lá khô, bóng cho trẻ
3. Chơi tự do:	- Cô giới thiệu tên, cách chơi, khu vực chơi - Cô bao quát trẻ chơi an toàn.

***CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- **Góc thao tác vai:** Nấu cho em ăn, tắm cho em, ru em ngủ, khuấy bột cho em
- **Góc hoạt động với đồ vật:** Xếp hình từ các khối, xếp đồ chơi tặng bạn, tháo lắp lồng hộp
- **Góc vận động:** Lăn bóng, ném bóng.
- **Góc nghệ thuật:** Nặn, tô màu tranh về bạn trai, bạn gái, dán khuôn mặt...

***CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:**

1. Hoạt động có chủ định: Montessori: Cách cầm thìa.

- Bê giáo cụ đặt ra thăm hoạt động
- Chụm vào mở ra 3 ngón tay phải 3 lần
- 3 Ngón tay trái cầm thìa đặt vào tay phải
- Ba ngón tay phải cầm thìa múc hạt và nước ở bát bên trái sang bát bên phải, sau mỗi lần múc thì nghỉ 1 tý rồi mới múc tiếp (khi gần hết thì có thể nghiêng bát để múc)
- Sau khi múc hết ở bát bên trái thì múc ngược lại từ bát bên phải sang bát bên trái mới kết thúc bài
- Khi cất giáo cụ thì thìa để ngửa, đầu thìa quay về phía bên trái

2. Chơi tự chọn ở các góc.

- Bao quát quá trình chơi của trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về các vấn đề trong ngày của trẻ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 4 ngày 10 tháng 9 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN - THỂ DỤC SÁNG**

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**
Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội & TM
Tạo hình: Đề tài: Di màu quả bóng (Mẫu)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết cầm bút bằng tay phải, bằng ngón tay và giữ giấy bằng tay trái.
- Trẻ biết di màu quả bóng mà không chườm màu ra ngoài.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay của trẻ
- Rèn luyện kỹ năng cầm bút cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi
- Giáo dục trẻ tính nghiêm túc trong khi học

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Tranh mẫu của cô. - Tranh chưa tô, hộp màu. - Đàn ghi bài hát: Quả bóng,	- Tranh vẽ quả bóng cho trẻ tô màu - Hộp màu, bàn cho trẻ ngồi.

III. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ôn định giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài: “Quả bóng” - Hỏi trẻ: Các con vừa hát bài gì? - Quả bóng dùng để làm gì? - Hôm nay các con có muốn dùng đôi bàn tay thật đẹp của mình để di màu quả bóng không nào? - Cô và các con sẽ cùng di màu quả bóng thật đẹp nhé. 2. Nội dung * Hoạt động 1: Quan sát đàm thoại vật mẫu. (2 phút) - Các con nhìn xem cô có bức tranh vẽ gì đây? - Quả bóng có màu gì? - Các con có thích tô màu quả bóng không? * Hoạt động 2: Làm mẫu (2-3 phút) - Cô làm mẫu cho trẻ xem: - Cô đưa bức tranh quả bóng chưa tô màu ra Hỏi trẻ: + Cô có bức tranh gì đây? + Quả bóng đã đẹp chưa? + Để quả bóng được đẹp hơn cô phải làm gì?	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý quan sát. - Chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Tô màu ạ

- Các con nhìn cô làm mẫu nhé. Vừa đi màu cô vừa phân tích cách cầm bút và cách đi màu cho trẻ xem: - Cô hướng dẫn tư thế ngồi: Ngồi thẳng lưng, đầu hơi cúi, tay trái giữ tranh, tay phải cầm bút đi màu tranh. - Cô vừa tô màu được cái gì đây? - Quả bóng có màu gì? - Cô làm mẫu cho trẻ xem vừa làm cô vừa hướng dẫn cách tô. * Hoạt động 3: Trẻ thực hiện. (7-8 phút) - Cô cho trẻ cầm bút bằng tay nào. - Cho trẻ đi màu trên không. - Cho trẻ thực hiện. - Cô đến bên trẻ hỏi trẻ đang làm gì và để làm gì? - Khi trẻ tô xong cô hỏi trẻ đó tô cái gì? Để làm gì? - Cô động viên trẻ kịp thời khi trẻ tô xong. * Hoạt động 4: Trưng bày và nhận xét sản phẩm (2 phút) - Trẻ lên trưng bày sản phẩm. - Trẻ nhận xét sản phẩm. - Cô nhận xét sản phẩm. - Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm. 3. Kết thúc: - Cô và trẻ hát bài: Quả bóng và đi ra ngoài	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Chú ý quan sát - Trẻ trả lời - Tô màu quả bóng ạ - Trẻ nhận xét - Trẻ hát và đi ra ngoài
---	--

ĐẠO CHƠI NGOÀI TRỜI:

1. Quan sát có mục đích: Quan sát: Xích đu 2. Trò chơi vận động: Bóng tròn to 3 Chơi tự do	Cô và trẻ cùng hát bài hát “Đi chơi, đi chơi” - Nhìn xem trên sân trường chúng mình có đồ chơi gì đây? - Xích đu có gì đây các con? - Cố giáo dục trẻ ngồi chơi cẩn thận - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần - Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn -Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi -Cho trẻ chơi 2-3 lần Cô bao quát trẻ chơi *Chuẩn bị: Phấn, sỏi, vòng, bóng, Trẻ chơi cô bao quát trẻ an toàn
---	--

CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:

- **Góc thao tác vai:** Nấu cho em ăn, tắm cho em, ru em ngủ, quấy bột cho em

- **Góc hoạt động với đồ vật:** Xếp hình từ các khối, xếp đồ chơi tặng bạn, xâu vòng màu đỏ, tháo lắp lồng hộp
- **Góc vận động:** Lăn bóng, ném bóng, túi cát.
- **Góc nghệ thuật:** Nặn, tô màu tranh về bạn trai, bạn gái, dán khuôn mặt...

**CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:
NGHỈ SINH HOẠT CHUYÊN MÔN
ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

Thứ 5 ngày 11 tháng 9 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN - THẺ DỤC SÁNG**

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Truyện: Đề tài: Đôi bạn nhỏ

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên câu chuyện: “Đôi bạn nhỏ”
- Trẻ nhớ tên các nhân vật trong truyện: Gà con, Vịt con, Cáo
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: “Bạn vịt cứu bạn gà lúc bạn gà gặp khó khăn”

2. Kỹ năng:

- Luyện cho trẻ phát âm được 1 số từ khó.
- Phát triển ngôn ngữ, vốn từ cho trẻ.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, trả lời được một số câu hỏi của cô.

3. Thái độ:

- Trẻ biết yêu thương giúp đỡ bạn, khi bạn gặp khó khăn

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Máy vi tính có câu chuyện” Đôi bạn nhỏ “ - Tranh vẽ minh họa câu chuyện: “Đôi bạn nhỏ” - Bài thơ: “Bạn mới” - Bài hát: “Cùng múa vui”	- Tâm thế của trẻ thoải mái - Trẻ thuộc bài hát “Cùng múa vui”

III. Tiến trình hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định. (1-2') - Cô và trẻ đọc bài thơ: “Bạn mới” - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bạn mới đến trường các con làm gì? - Khi bạn mới đến trường, các con biết rủ bạn cùng chơi. Có một câu chuyện nói về 2 bạn Gà, Vịt cũng rất thân với nhau. Khi Gà gặp nạn, bạn Vịt đã cứu bạn Gà thoát chết và để biết bạn Vịt cứu bạn Gà như thế nào. Hôm nay cô sẽ kể cho các con câu chuyện “Đôi bạn nhỏ” 2. Nội dung 2.1: Hoạt động 1: (3-4') * Cô kể chuyện Lần 1: Cô kể không tranh Lần 2: Cô kể kết hợp tranh minh họa 2.2: Hoạt động 2 : (5-7') *Đàm thoại, trích dẫn, giảng giải - Cô vừa kể các con câu chuyện gì? Trong câu chuyện có những ai? - Bạn gà và bạn vịt rủ nhau đi đâu? Vịt kiếm ăn ở đâu? Gà kiếm ăn ở đâu? Trích dẫn: “Hai bạn gà và vịttìm giun” - Con gì xuất hiện khi thấy gà con ăn một mình? Trích dẫn: “Bỗng đâu.....gà con.” - “Xông đến” nghĩa là chạy rất nhanh. - Thấy cáo gà con kêu như thế nào? Trích dẫn: “Chiếp, chiếp, cứu tôi với, cứu tôi với” - Nghe tiếng gà kêu cứu ai đã cứu gà? Trích dẫn: “Nghe tiếng gà kêu.....vào bờ.” - Vịt gọi bạn như thế nào? Trích dẫn: “Vít, vít đây, vịt đây” - Cáo có bắt được gà không? - Gà và vịt đã hát như thế nào? Trích dẫn: “Lá là là la...con cáo ác” Cho cả lớp hát lời của gà và vịt - Cô tóm tắt lại nội dung câu chuyện.	- Trẻ đọc thơ cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe

=Giáo dục: Các con phải biết chơi thân cùng bạn, biết yêu thương giúp đỡ bạn lúc bạn gặp khó khăn.	- Trẻ chú ý lắng nghe
--	-----------------------

ĐẠO CHƠI NGOÀI TRỜI

1. Quan sát có mục đích: Quan sát: Bạn trai – bạn gái	- Cô cho trẻ 2 bạn trong lớp. (1 bạn trai, 1 bạn gái) - Cho trẻ nhắc lại đặc điểm của bạn trai và bạn gái - Cô củng cố lại cho trẻ.
2. Trò chơi vận động: Trò chơi: Gieo hạt	-Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi -Cho trẻ chơi 2-3 lần *Chuẩn bị: Phấn, sỏi, vòng, bóng ...
3 Chơi tự do	Trẻ chơi cô bao quát trẻ an toàn

CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:

- **Góc thao tác vai:** Nấu cho em ăn, tắm cho em, ru em ngủ, quấy bột cho em
- **Góc hoạt động với đồ vật:** Xếp hình từ các khối, xếp đồ chơi tặng bạn, xâu vòng màu đỏ, tháo lắp lồng hộp
- **Góc vận động:** Lăn bóng, ném bóng, túi cát.
- **Góc nghệ thuật:** Nặn, tô màu tranh về bạn trai, bạn gái, dán khuôn mặt...

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:

1. LQBM: Bé ngoan

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe
- Cho trẻ hát cùng cô
- Giáo dục trẻ.

2. Chơi tự chọn ở các góc

- Cô bao quát chơi chơi an toàn

3. Vệ sinh, trả trẻ

- Trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về các vấn đề trong ngày của trẻ.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 6 ngày 12 tháng 9 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN - THỂ DỤC SÁNG**

- **Đón trẻ:** - Cô đi sớm 15 phút để vệ sinh, thông thoáng phòng nhóm. Trẻ đến cô vui vẻ niềm nở đón trẻ vào lớp, cô nhắc cho phụ huynh cất đồ dùng cá nhân trẻ vào đúng nơi quy định.

* **. Chơi tự chọn:** Cô cho trẻ chơi với các loại đồ chơi ở trong lớp, sau đó cho trẻ ra sân tập thể dục sáng

***CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH:**

Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ (Âm nhạc)

Đề tài: - NDDT: DH: Bé ngoan

- NDKH: TC: Mũi, cằm, tai

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, hát đúng giai điệu và biết tên tác giả.
- Trẻ hiểu nội dung bài hát: Bạn nhỏ biết đi dép để giữ sạch đôi bàn chân sạch sẽ, trắng tinh.
- Trẻ biết chơi trò chơi: Mũi, cằm, tai.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và cảm thụ âm nhạc.
- Rèn cho trẻ kỹ năng hát đúng giai điệu, nhịp điệu bài hát.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết lễ phép chào ông, chào bà.....

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
Nhạc không lời bài hát “Bé ngoan” Hình ảnh em bé đang chào ông, chào bà.	- Tâm thế thoải mái, sẵn sàng

III. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định lớp- Giới thiệu bài (1-2 phút) - Cô cho trẻ xem hình ảnh bé chào ông, bà. - Cô cùng trẻ trò chuyện về hình ảnh - Có một bài hát nói về 1 bạn nhỏ rất ngoan, biết chào ông, bà đó là bài hát “ Bé ngoan” sáng tác Hồng Ngọc 2. Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: Cô hát mẫu - Cô hát lần 1: Bằng lời kết hợp với ánh mắt cử chỉ, điệu bộ. - Cô hát lần 2: Kết hợp với âm nhạc - Cô vừa hát xong bài gì?	- Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe

- Do ai sáng tác? - Bài hát nói về ai? - Cô củng cố: Trong bài hát “Bé ngoan” nói về bạn nhỏ luôn luôn ngoan ngoãn, biết chào ông, chào bà. 2.2. Hoạt động 2: Dạy trẻ hát (4-5 phút) - Cho cả lớp hát 2-3 lần cùng cô. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Cho tổ, nhóm, cá nhân hát. - Cô tuyên dương, khuyến khích trẻ. 2.3. Hoạt động 3: TC: Mũi, cằm, tai - Cô giới thiệu tên trò chơi - Hướng dẫn cho trẻ chơi - Tổ chức cho trẻ chơi - Bao quát quá trình chơi của trẻ. 3. Kết thúc: - Cô cho trẻ hát bài Bé ngoan và đi ra ngoài.	- Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Cả lớp hát - Tổ, nhóm, cá nhân hát - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát và đi ngoài
--	---

***ĐẠO CHƠI NGOÀI TRỜI**

1. Quan sát có mục đích: Làm quen với các bạn trong khối.	Cho trẻ của 3 lớp đứng thành vòng tròn vận động với bài “Ồ sao bé không lắc” - Cô giáo các lớp giới thiệu về các bạn trong lớp. - Giới thiệu về vị trí của các lớp. - Có thể cho trẻ tự giới thiệu về mình theo sự giúp đỡ của cô giáo. - Giáo dục trẻ: Phải biết đoàn kết và biết bảo vệ nhau.
2. Trò chơi vận động: Bóng tròn to	- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cho trẻ chơi cô bao quát
3. Chơi tự do:	* Cô Chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ chơi như lá khô, bóng cho trẻ - Cô giới thiệu tên, cách chơi, khu vực chơi - Cô bao quát trẻ chơi an toàn.

CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:

- **Góc thao tác vai:** Nấu cho em ăn, tắm cho em, ru em ngủ, quây bột cho em
- **Góc hoạt động với đồ vật:** Xếp hình từ các khối, xếp đồ chơi tặng bạn, xâu vòng màu đỏ, tháo lắp lồng hộp
- **Góc vận động:** Lăn bóng, ném bóng, túi cát.
- **Góc nghệ thuật:** Nặn, tô màu tranh về bạn trai, bạn gái, dán khuôn mặt...

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

1 Vệ sinh nhóm lớp, đồ dùng đồ chơi

- Cô lau chùi vệ sinh nhóm lớp và đồ dùng đồ chơi trong lớp.
- Cô động viên trẻ cùng làm với cô.

2. Nêu gương cuối tuần.

- Cả lớp hát bài “Cả tuần đều ngoan”
- Cô nêu các tiêu chuẩn bé ngoan.
- Cô cho trẻ nhận xét về trẻ.
- Cô phát bé ngoan cho trẻ động viên trẻ tuần sau cố gắng.

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY